

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST

Ngày 21-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trúc Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Vĩnh Ảnh

Ông Đỗ Ngọc Cận

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Chí Thức là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Diệp Minh P; sinh ngày 03/03/1989, tại: Sóc Trăng; Nơi cư trú: đường B, khóm M, phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: hớt tóc, bán dừa; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Diệp Minh T và bà Phạm Ngọc Th; có vợ là Nguyễn Thị Tr (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2010; tiền sự: không; tiền án: 01 lần vào năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 12/02/2019, chưa được xóa án tích; về nhân thân: ngày 16/4/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” chấp hành xong ngày 17/01/2009, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/10/2020 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo P: Bà Nguyễn Thị Thu T là Luật sư của Công ty luật TNHH MTV Hồng Nhật thuộc đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

Người giám hộ cho bị cáo P: Bà Dương Thị Kiều L – Bí thư Đoàn thanh niên phường A, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Bị hại:* ông Trần Thanh H, sinh năm 1964; Nơi cư trú: đường X, khóm B, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Bà Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1974. Nơi cư trú: đường Tôn Đức Thắng, khóm 1, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

+ Bà Lý Thị Lệ D, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Số 157, đường Tôn Đức Thắng, khóm 1, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 13 tháng 02 năm 2020, Trần Thanh H trong lúc đang nằm trên yên xe mô tô của mình đậu tại khu vực bờ kè cặp đường Điện Biên Phủ, khóm 3, phường 6, thành phố Sóc Trăng để hành nghề xe ôm thì nhìn thấy Diệp Minh P điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh (không rõ biển số) đi đến đậu xe dưới đường Điện Biên Phủ cặp bờ kè nơi ông H đang nằm. Tiếp theo H nhìn thấy P cầm trên tay phải 01 cây dao dài khoảng 40cm có phần lưỡi bằng kim loại màu đen dài khoảng 30cm và phần cán bằng gỗ dài khoảng 10cm đi đến gần và chém về phía chân của ông H thì ông H né được. P tiếp tục cầm dao chém theo hướng từ trên xuống còn ông H đưa tay trái lên đỡ nên bị lưỡi dao chém trúng vào bàn tay trái gây thương tích. Bị chém nên ông H bỏ chạy theo đường Điện Biên Phủ về hướng siêu thị Ánh Quang Plaza, khi chạy đến quán H sản Mê Ly thì chạy vào bên trong nhờ em vợ là bà Nguyễn Thị Minh Thảo đưa đi bệnh viện cấp cứu và trình báo sự việc cho Công an phường 6 thành phố Sóc Trăng. P khi thấy ông H bỏ chạy thì không đuổi theo mà cầm theo dao lên xe mô tô màu xanh rồi điều khiển xe bỏ đi về hướng cầu 30 Tháng 4 (cầu Cao).

Quá trình điều tra bị hại H trình bày bản thân không có mâu thuẫn với bị cáo P mà chỉ có cách ngày xảy ra sự việc vài ngày P có đi đến gặp ông H hỏi có biết bạn gái P là Trang ở đâu không, khi ông H trả lời không biết thì P bỏ đi cho đến ngày 13/02/2020 P bất ngờ dùng dao chém ông H bị thương. Còn bị cáo Diệp Minh P quá trình điều tra không thừa nhận hành vi phạm tội, cho rằng bản thân không nhớ đã đi đâu và làm gì vào ngày xảy ra sự việc và không có dùng dao chém gây thương tích cho bị hại H.

Đối với những người làm chứng gồm Nguyễn Thị Xuân H và Lý Thị Lệ D khẳng định vào khoảng 21 giờ ngày 13/02/2020 khi H và D đang ngồi ghé đá trên bờ kè cặp đường Điện Biên Phủ nói chuyện, cách nơi ông Trần Thanh H đang nằm trên xe bấm điện thoại khoảng 01 mét thì nhìn thấy bị cáo P điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh không rõ biển số chạy đến chỗ ông H rồi

dừng lại bước xuống xe dùng dao loại có lưỡi bằng kim loại màu đen và cán bằng gỗ chém nhiều cái trúng vào tay của ông H gây thương tích xong thì P lên xe bỏ đi về hướng cầu 30 Tháng 4.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 179/TgT-PY ngày 03/6/2020 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng đối với Trần Thanh H, kết luận: 1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo ngang mặt lòng ngón IV-V, đứt gần lìa ngón IV-V bàn tay trái, kích thước: 10cm x 0,5cm, bờ sẹo sắc gọn, đã được phẫu thuật vi phẫu nối mạch máu, động mạch gan tay, nối gân gấp nông sâu, gân duỗi ngón IV-V bàn tay trái, sẹo gây hạn chế gấp – duỗi, cảm giác tê bì ngón IV-V bàn tay trái. Sẹo ngang mặt lòng liên đốt ngón I bên trái, kích thước: 1,5cm x 0,2cm; 2. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là **20%** (hai mươi phần trăm); 3. Kết luận khác: Tổn thương do vật sắc gây nên, tổn thương gây hạn chế vận động ngón IV-V bàn tay trái, tổn thương không nằm ở vùng gây nguy hiểm đến tính mạng.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 04/2021/KLGD ngày 11/01/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam bộ đối với Diệp Minh P, kết luận: Về y học: Trước, trong, sau khi phạm tội và hiện tại: Đang sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy (F19.71 – ICD10). Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS-TPST ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Diệp Minh P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại toà, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Diệp Minh P phạm tội: “Cố ý gây thương tích” đề nghị: Áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm h, khoản 1, Điều 52; điểm s, q khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo P; Đề nghị xử phạt bị cáo P từ 04 năm đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận về trách nhiệm dân sự giữa các bị cáo và bị hại tại phiên tòa buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 54.565.000 đồng.

Tại tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đối với hành vi của bị cáo là đúng và bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 54.565.000 đồng cho bị hại. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại tòa bị hại Trần Thanh H trình bày: Về trách nhiệm dân sự bị hại H yêu cầu bị cáo P bồi thường với tổng số tiền là 54.565.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo P: Thống nhất về tội danh như kiểm sát viên đề nghị. Về áp dụng hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ gồm: khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo thành khẩn khai báo và

bản thân bị cáo bị mắc bệnh lý về thần kinh làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức khung hình phạt như kiểm như Kiểm kiểm đề nghị.

Người giám hộ cho bị cáo P: không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, người làm chứng Lý Thị Lệ D vắng mặt, đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người này.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo Diệp Minh P khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 13 tháng 02 năm 2020 bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho bị hại H. Bị cáo dùng dao chém trúng bị hại dao thứ nhất trúng vào chân và chém thêm dao thứ 2, thứ 3 bị hại có lấy tay lên đỡ nhưng có trúng tay của bị hại hay không thì bị cáo không rõ do khi chém dao thứ 2 thứ 3 thì bị hại đã bỏ chạy. Mục đích bị cáo gây thương tích cho bị hại H là do bị H nói xấu vợ của bị cáo nên bị cáo bức tức.

Trong quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận gây thương tích cho bị hại là do sợ ở tù nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi của mình, cáo trạng truy tố bị cáo là đúng

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy đã đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: Vào khoảng 21 giờ ngày 03/02/2020, bị cáo Diệp Minh P không có mâu thuẫn gì với bị hại H nhưng đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại H, hành vi của bị cáo thể hiện xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác mang tính chất côn đồ nên đã phạm tội thuộc tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm và mang tính chất côn đồ, bị cáo phạm tội thuộc 02 tình tiết định khung được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và hậu quả làm tổn hại sức khỏe của bị hại H là 20%.

Khi phạm tội, bị cáo là người trên 18 tuổi, trước, trong và sau khi phạm tội tuy bị cáo có hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng chưa

đến mức mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Diệp Minh P phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Như vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Tuy nhiên, xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, cụ thể: ngày 17/12/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 07 năm tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành xong ngày 12/02/2019, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc tình tiết tăng nặng là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa bị cáo đã thành thật khai báo. Tại thời điểm trước, trong và sau khi phạm tội bản thân bị cáo bị mắc bệnh lý về thần kinh làm hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi và bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền 54.055.000 đồng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 54.565.000 đồng.

[6]. Về xử lý vật chứng: Không có.

[7] Người bào chữa cho bị cáo P đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết khắc phục hậu quả cho bị hại là không có căn cứ vì bị cáo chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Tuy nhiên về mức hình phạt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng ý bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử có xem xét xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của Kiểm sát viên.

[8]. Xét Kiểm sát viên đề nghị về tội danh và áp dụng pháp luật là có căn cứ. Về mức hình phạt cần xử phạt bị cáo ở dưới mức khởi điểm như Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, tương xứng với mức độ hành vi, hậu quả bị cáo gây ra.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án phí dân sự: buộc bị cáo phải chịu 2.728.250 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm h, khoản 1, Điều 52; điểm s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Diệp Minh P;

Tuyên bố: Bị cáo Diệp Minh P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Xử phạt bị cáo Diệp Minh P 03 (ba) năm 06 (sáu) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2020.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 584; Điều 585; Điều 586 của Bộ luật Dân sự năm 2015 ghi nhận sự thỏa thuận bị cáo P đồng ý bồi thường cho cho bị hại Trần Thanh H số tiền 54.565.000 đồng

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*);

Án phí dân sự: buộc bị cáo phải chịu 2.728.250 đồng

Báo cho bị cáo, bị hại được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Sóc Trăng;
- Cơ quan thi hành án hình sự CATP Sóc Trăng;
- Chi Cục thi hành án dân sự TP. Sóc Trăng;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có QL,NV liên quan đến VA;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trúc Phương